

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚ THẮNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚ THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU THANG CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHU THANG CONSTRUCTION CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301269664

**3. Ngày thành lập:** 25/12/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 55 Hồ Đắc Di, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0985.069.989

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                      | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí          | 4322        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                 | 4329        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                 | 4330        |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                            | 4390        |
| 5.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                | 4659        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                        | 4663        |
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                              | 4669        |
| 8.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                            | 7110        |
| 9.  | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                 | 7120        |
| 10. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                 | 7410        |
| 11. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu        | 7490        |
| 12. | Bán buôn tổng hợp                                                              | 4690        |
| 13. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                 | 4933        |
| 14. | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                            | 5022        |
| 15. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển | 7730        |
| 16. | Xây dựng nhà để ở                                                              | 4101        |
| 17. | Xây dựng nhà không để ở                                                        | 4102        |
| 18. | Xây dựng công trình đường sắt                                                  | 4211        |
| 19. | Xây dựng công trình đường bộ                                                   | 4212(Chính) |
| 20. | Xây dựng công trình điện                                                       | 4221        |
| 21. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                            | 4222        |
| 22. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                             | 4223        |
| 23. | Xây dựng công trình công ích khác                                              | 4229        |
| 24. | Xây dựng công trình thủy                                                       | 4291        |
| 25. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                | 4292        |
| 26. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                          | 4293        |
| 27. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                     | 4299        |
| 28. | Phá dỡ                                                                         | 4311        |
| 29. | Chuẩn bị mặt bằng                                                              | 4312        |
| 30. | Lắp đặt hệ thống điện                                                          | 4321        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức   | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN ĐỨC TUẤN  | Việt Nam  | Khu Bò Sơn, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam | 6.750.000.000         | 75,000    | 027073008200                                                                                            |         |
| 2   | TRẦN ĐỨC ANH   | Việt Nam  | Khu Bò Sơn, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam | 2.250.000.000         | 25,000    | 027095006577                                                                                            |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN ĐỨC TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/03/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027073008200

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu Bò Sơn, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu Bò Sơn, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh